

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 50/2024/DS-ST

Ngày: 31-5-2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Nhân;
Bà Trần Vĩnh Hạnh;
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Vũ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Trần Bửu Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 347/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2024/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A
Địa chỉ: phường L, quận H, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Trần Quốc H và ông Lê Duy Q; Địa chỉ: quận N, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền số 17341/2023/UQ-SeaBank ngày 06/11/2023); Ông Trần Quốc H vắng mặt, ông Lê Duy Q có mặt
 - *Bị đơn:*
 - Bà Lê Thị Hoàng H, sinh năm 1971; *Có mặt*
 - Ông Đường Quang Anh P, sinh năm 1993 (Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Đường Quang Phi H); *Vắng mặt*
 - Bà Đường Kiều Tiểu M, sinh năm 1996 (Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Đường Quang Phi P); *Vắng mặt*
- Địa chỉ: phường B, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện ủy quyền cho nguyên đơn trình bày:**

Ông Đường Quang P, bà Lê Thị Hoàng H có vay vốn Ngân hàng A– CN Cần Thơ theo Hợp đồng tín dụng số 40037/HĐTD-TDH-CN ngày 31/12/2013:

Số tiền vay: 200.000.000 đồng;

Lãi suất: Tháng đầu tiên lãi suất 0%/năm, từ tháng thứ 12 lãi suất cố định 10%/năm, từ tháng thứ 13 trở đi áp dụng lãi suất cho vay = LSTKCN bằng VND cao nhất + biên độ 4,5%/năm. Lãi suất sẽ được điều chỉnh hàng quý vào đầu mỗi quý.

Mục đích vay: Xây sửa chữa nhà ở

Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất vay

Thời hạn vay 108 tháng kể từ ngày 16/01/2014 đến ngày 16/01/2023.

Đảm bảo các khoản vay trên ông P, bà H đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 40037/HĐTC-QSĐĐ-CN ngày 31/12/2013, hợp đồng được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định: Thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 02, tờ bản đồ 48 tọa lạc tại hẻm 5, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ727816, số vào sổ CH04280 do Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy cấp ngày 13/11/2013 (Đứng tên ông Đường Quang Phi P, bà Lê Thị Hoàng H).

Trong quá trình vay vốn, ông P và bà H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, ngày 16/01/2023 bị đơn đã ngưng trả nợ. Tính đến ngày 31/5/2024 bị đơn còn nợ các khoản sau:

Nợ gốc: 69.449.740 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 4.311.348 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 16.549.896 đồng;

Tổng cộng: 90.310.984 đồng.

Tại phiên tòa: Đại diện cho nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn trả tổng nợ gốc và lãi tính đến ngày 31/5/2024 là 90.310.984 đồng (*Trong đó nợ gốc 69.449.740 đồng; Nợ lãi trong hạn 4.311.348 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.549.896 đồng*) và lãi phát sinh theo hợp đồng ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp bị đơn không khả năng thanh toán nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Lê Thị Hoàng H trình bày:**

Bà H, ông P có vay vốn ngân hàng đúng như đại diện nguyên đơn trình bày. Tháng 5/2021 ông Đường Quang Phi P (Chồng của bà Lê Thị Hoàng H) chết không để lại di chúc, cha mẹ của ông P cũng đã chết. Do đó những người thừa kế hàng thứ nhất của ông P bao gồm bà H, các con là Đường Quang Anh P, Đường Kiều Tiêu M.

Sau khi ông P chết, hoàn cảnh gia đình khó khăn bà H thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ. Bà H thống nhất số nợ gốc và lãi tính đến 31/5/2024 là 90.310.984 đồng (*Trong đó nợ gốc 69.449.740 đồng; Nợ lãi trong hạn 4.311.348 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.549.896 đồng*). Đồng ý trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Trường hợp không khả năng thanh toán đồng ý phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Đối với các con của bà H thì do công việc làm ăn không thể đến Tòa án giải quyết.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu quan điểm:**

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lê Thị Hoàng H, anh Đường Quang Anh P và chị Đường Kiều Tiểu M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á tổng tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (31/5/2024) là 90.310.984 đồng, *trong đó: Nợ gốc: 69.449.740 đồng; Nợ lãi trong hạn: 4.311.348 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.549.896 đồng*. Bị đơn tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ sau ngày 31/5/2024 đến khi thanh toán hết nợ cho nguyên đơn. Trường hợp bị đơn không khả năng thanh toán nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có địa chỉ trên địa bàn phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nên căn cứ vào các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đường Quang Anh P, chị Đường Kiều Tiểu M được tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Bị đơn tiếp tục vắng mặt phiên tòa xét xử lần 2 nên căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về nợ gốc và lãi:

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số số 40037/HĐTD-TDH-CN ngày 31/12/2013 và Giấy nhận nợ các ngày 16/01/2014, 21/01/2014, 22/01/2014, xác định: Ông P, bà H có vay vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á – Chi nhánh Cần Thơ (Gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 200.000.000 đồng (Giải ngân 03 đợt theo các giấy nhận nợ), áp dụng lãi suất tháng đầu tiên lãi suất 0%/năm, từ tháng thứ 12 lãi suất cố định 10%/năm, từ tháng thứ 13 trở đi áp dụng lãi suất cho vay = LSTKCN bằng VND cao nhất + biên độ 4,5%/năm. Lãi suất sẽ được điều chỉnh hàng quý vào đầu mỗi quý. Thời gian hạn vay 108 tháng từ ngày 16/01/2014 đến ngày 16/01/2023, thỏa thuận trả gốc hàng tháng, trả lãi hàng tháng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà H xác định do ông P chết nên gia đình khó khăn mới trả nợ gốc, lãi không đầy đủ cho Ngân hàng, đến tháng 4/2023 thì ngưng luôn không trả nữa. Căn cứ vào hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ thì thời hạn kết thúc hợp đồng vào ngày 16/01/2023, đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán xong nợ. Như vậy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo quy định tại Điều 6, Điều 7 của hợp đồng tín dụng nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Tính đến thời điểm xét xử (Ngày 31/5/2024) đại diện nguyên đơn yêu cầu trả tổng gốc và lãi là 90.310.984 đồng (*Trong đó nợ gốc 69.449.740 đồng; Nợ lãi*

trong hạn 4.311.348 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.549.896 đồng). Tại phiên tòa bà H thống nhất tổng nợ gốc và lãi nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[2.2] Về xử lý tài sản bảo đảm:

Căn cứ vào Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 40037/HĐTC-QSDD-CN ngày 31/12/2013 giữa Ngân hàng và ông Đường Quang Phi P, bà Lê Thị Hoàng H: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 02, tờ bản đồ 48 tọa lạc tại hẻm 5, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ dùng để bảo đảm khoản nợ cho Ngân hàng. Hợp đồng thế chấp nêu trên được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Căn cứ vào biên bản thẩm định ngày 29/02/2024 của Tòa án thì trên phần đất thửa 02 có xây dựng căn nhà cấp 4, hiện nay bà H đang sinh sống. Tại phiên tòa bà H xác định căn nhà cấp 4 nêu trên là do ông P, bà H xây dựng và sinh sống từ đó đến nay. Không có phát sinh người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác trên đất.

Như vậy, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên bị đơn đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ trong trường hợp không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng. Về hình thức, nội dung hợp đồng thế chấp đảm bảo đúng quy định nên có giá trị pháp lý. Theo thỏa thuận tại Điều 7 hợp đồng thế chấp thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nếu bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tại phiên tòa bà H thống nhất yêu cầu này của đại diện nguyên đơn. Do đó yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của nguyên đơn là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Chi phí thẩm định: 2.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí nêu trên tại Tòa án. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí thẩm định. Vì vậy bị đơn có nghĩa vụ hoàn lại số tiền 2.000.000 đồng cho nguyên đơn.

* Án phí dân sự: 2.257.774 đồng (Bị đơn có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân nơi cư trú)

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 157; Điều 227, Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010(Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- khoản 1 Điều 13; Điều 14; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á đối với bị đơn bà Lê Thị Hoàng H, anh Đường Quang Anh P, chị Đường Kiều Tiêu M.

Bà Lê Thị Hoàng H, anh Đường Quang Anh P và chị Đường Kiều Tiêu M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á tổng tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 31/5/2024) là 90.310.984 đồng (*Chín mươi triệu ba trăm mười nghìn chín trăm tám mươi bốn đồng*).

Trong đó: Nợ gốc: 69.449.740 đồng; Nợ lãi trong hạn: 4.311.348 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.549.896 đồng.

Bà Lê Thị Hoàng H, anh Đường Quang Anh P và chị Đường Kiều Tiêu M tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số số 40037/HĐTD-TDH-CN ngày 31/12/2013 và Giấy nhận nợ các ngày 16/01/2014, 21/01/2014, 22/01/2014 từ sau ngày 31/5/2024 đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp bà Lê Thị Hoàng H, anh Đường Quang Anh P và chị Đường Kiều Tiêu M không có khả năng thanh toán nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 02, tờ bản đồ 48 tọa lạc tại hẻm 5, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 40037/HĐTC-QSDĐ-CN ngày 31/12/2013 giữa Ngân hàng và ông Đường Quang Phi P, bà Lê Thị Hoàng H để thu hồi nợ.

2. Về chi phí thẩm định: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí nêu trên tại Tòa án.

Bị đơn có nghĩa vụ hoàn lại cho nguyên đơn chi phí thẩm định 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí là 2.257.774 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng*) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (Bị đơn có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân nơi cư trú)

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.110.212 đồng (*Hai triệu một trăm mười nghìn hai trăm mười hai đồng*) theo biên lai thu số 0002325 ngày 24/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Vĩnh Hạnh

Huỳnh Văn Nhân

Lê Thị Thùy Hương